

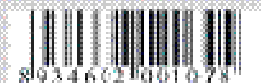
# CÔNG THƯƠNG

TẠP CHÍ - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG ISSN: 0866-7756

VIET NAM TRADE AND INDUSTRY REVIEW

## CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Số 8 - THÁNG 4/2021



8934602001078

Website: <http://tapchicongthuong.vn>



## **HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**

**TS. Trần Tuấn Anh**

**GS.TS. Trần Thọ Đạt**

**GS.TS. Trần Văn Địch**

**GS.TS. Nguyễn Bách Khoa**

**GS.TSKH. Đỗ Ngọc Khuê**

**GS.TSKH. Bành Tiến Long**

**GS.TSKH. Nguyễn Xuân Quỳnh**

**GS.TS. Đinh Văn Sơn**

**GS.TSKH. Trần Văn Sung**

**GS.TS. Lê Văn Tán**

**GS. TS. Phạm Minh Tuấn**

**GS.TSKH. Đào Trí Úc**

**GS.TSKH. Đặng Ứng Vận**

**GS.TS. Võ Khánh Vinh**

## **TỔNG BIÊN TẬP**

**ThS. Đặng Thị Ngọc Thu**

ĐT: 0968939668

## **PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**

**Ngô Thị Diệu Thúy**

ĐT: 024.22218228 - 0903223096

**Phạm Thị Lệ Nhung**

ĐT: 0912093191

## **TÒA SOẠN**

Tầng 8, số 655 Phạm Văn Đồng,  
Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Ban Trị sự - ĐT: 024.22218238

Fax: 024.22218237

Ban Thư ký - Xuất bản

ĐT: 024.22218230

Ban Truyền thông - ĐT: 024.22218239

Ban Chuyên đề - ĐT: 024.22218229

Ban Phóng viên - ĐT: 024.22218232

Trung tâm Thông tin Đa phương tiện

ĐT: 024.2221 8231

Email: [online@tapchicongthuong.vn](mailto:online@tapchicongthuong.vn)

## **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM**

Số 12 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Đa Kao,  
Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38213488 - Fax: (028) 38213478

Email: [vpddpntapchicongthuong@gmail.com](mailto:vpddpntapchicongthuong@gmail.com)

Giấy phép hoạt động báo chí số:

60/GP-BTTTT

Cấp ngày 05/3/2013

Trình bày: Tại Tòa soạn

In tại Công ty CP Đầu tư và

Hợp tác quốc tế

Giá 250.000 đồng

**Website: [www.tapchicongthuong.vn](http://www.tapchicongthuong.vn)**

# MỤC LỤC

## CONTENTS

ISSN: 0866-7756 số 8 - Tháng 4/2021

### LUẬT

#### **MAI THỊ MAI HƯƠNG - HOÀNG THỊ THANH NGUYỆT**

Bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp trong thị trường thương mại số hóa  
The issue of industrial property rights in the context of e-commerce development.....8

#### **HỒ ĐỨC HIỆP**

Quá trình hình thành quy định của pháp luật về trách nhiệm kỷ luật công chức ở Việt Nam  
The formation and development of provisions on the disciplinary responsibility of civil servants in Vietnam .....14

#### **TRẦN KHẮC QUI**

Phân chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn trong chế độ tài sản theo luật định  
The division of common property according to the division of common property .....19

#### **NGUYỄN VĂN LUÂN**

Pháp luật về thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng dưới góc nhìn kinh tế học pháp luật  
Regulations on land acquisition for socio-economic development purposes from the perspective of economic law .....25

#### **NGÔ LINH NGỌC**

Một số giải pháp đẩy mạnh hiệu quả hoạt động kiểm soát chất lượng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay  
Some solutions to improve the quality control of draft legal documents in Vietnam .....31

#### **NGUYỄN NAM PHƯƠNG**

Các nguồn luật cơ bản ở Việt Nam  
Some basic law sources in Vietnam .....38

#### **ĐOÀN THANH VŨ - LÊ THỊ THU CHINH**

Bản chất pháp lý trách nhiệm bồi thường thiệt hại của viên chức được cử đi đào tạo  
The legal nature of compensation liability in the case of officials who are sent to training programs.....44

#### **NGUYỄN HOÀNG BA**

Bàn về khái niệm công việc không tiêu chuẩn theo quy định Bộ luật Lao động 2019  
Discussing the concept of non-standard work according to Vietnam's Labor Code 2019.....48

#### **NGUYỄN THỊ PHƯỢNG NHI**

Bàn về khái niệm thử việc theo quy định Bộ luật Lao động 2019  
The concept of probation under the Labor Code 2019 .....52

#### **LÊ HUỲNH PHƯƠNG CHINH**

Pháp luật về tiền gửi được bảo hiểm, chấm dứt bảo hiểm tiền gửi và chi trả tiền bảo hiểm  
- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện  
Legal provisions on deposit insurance, termination of deposit insurance and insurance payment  
- Current situation and solutions .....56

#### **NGUYỄN NGỌC THẢO PHƯƠNG**

Mức độ tương thích trong quy định về quyền riêng tư tại Bộ luật Dân sự năm 2015 so với công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966  
The compatibility between Vietnam's Civil Code 2015 and the International Covenant on Civil and Political Rights regarding to privacy provisions .....62

## **NGUYỄN TRƯỜNG THỌ - LÂM TỔ TRINH**

Những vướng mắc khi áp dụng pháp luật về ly hôn có yếu tố nước ngoài và kiến nghị hoàn thiện pháp luật  
Shortcomings in the resolve of divorce involving foreign elements and recommendations.....68

## **PHAN KHUYÊN**

Giải pháp tăng số lượng người tự ứng cử Đại biểu Quốc hội ở nước ta  
Solutions to encourage more people to self-nominate themselves as candidates for deputies  
to the National Assembly of Vietnam .....75

## **KINH TẾ**

### **NGUYỄN HOÀNG LAN - NGUYỄN THỊ NHƯ VÂN**

Phân tích tiềm năng phát triển thị trường các bon ở Việt Nam  
Analyzing the potential of carbon market in Vietnam .....80

### **LÊ TÀI THU**

Sử dụng mô hình var phân tích ảnh hưởng của nguồn vốn FDI đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam  
Using the VAR model to analyze the impact of FDI on Vietnam's economic growth .....86

### **LÃ TIẾN DŨNG**

Hệ thống điểm bán lẻ hàng tiêu dùng thiết yếu của doanh nghiệp Việt Nam ở khu vực nông thôn  
đồng bằng sông Hồng: Thực trạng quy hoạch phát triển và giải pháp  
The retail system of staple goods of Vietnamese retailers in rural areas of the Red River Delta:  
Current situation and Solutions .....92

### **NGUYỄN VĂN NGHI**

Phát triển hạ tầng giao thông để đẩy mạnh phát triển kinh tế Việt Nam  
Developing transport infrastructure to promote the economic growth in Vietnam.....98

### **DIỆP TỬ NGUYỄN**

Khu vực tư nhân đối với việc nâng cao hiệu quả các dự án và tăng trưởng kinh tế thế giới  
- Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam  
The role of private sector in improving the project efficiency and supporting the global economic growth  
- Experiences for Vietnam .....103

### **NGUYỄN THỊ THANH LOAN - TRẦN QUỐC HƯNG**

Áp dụng quản trị chi phí logistics theo phương pháp ABC tại các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh ở Việt Nam  
Applying the ABC method in managing logistics costs at Vietnamese enterprises .....109

### **LÊ TUẤN ANH**

Thúc đẩy đầu tư trực tiếp của Việt Nam vào một số nước tiểu vùng sông Mekong trong bối cảnh  
cộng đồng kinh tế ASEAN được thành lập  
Promoting Vietnam's direct investment abroad into the Greater Mekong Subregion  
when the ASEAN Economic Community is established .....116

### **PHAN THỊ XUÂN HUỆ**

Giải pháp phát triển ngành Du lịch tỉnh Trà Vinh giai đoạn hậu Covid-19  
Solutions for promoting Tra Vinh Province's tourism industry in the post-Covid-19 era .....122

### **NGUYỄN HOÀNG LONG - NGUYỄN PHƯƠNG HẰNG**

Các yếu tố ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế định hướng xuất khẩu tại tỉnh Cao Bằng  
Factors affecting export-oriented economic development policies of Cao Bang Province.....128

### **LƯU VĂN ANH DŨNG**

Chính sách kinh tế nổi bật thời kỳ Tổng thống Mỹ - Joe Biden  
Special economic policies of the US under the presidency of Joe Biden .....136

### **LƯƠNG THỊ QUỲNH MAI - TRẦN THỊ HỒNG LAM**

Thu hút dự án đầu tư vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An  
Attracting more investment into the marine economy of Quỳnh Lưu District, Nghe An Province.....143

## **QUẢN TRỊ - QUẢN LÝ**

### **NGUYỄN KIỀU DUYÊN**

Kinh nghiệm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính ở các trường đại học trên thế giới và bài học đối với Việt Nam  
Experiences in implementing the financial autonomy mechanism in some foreign universities  
and lessons for Vietnamese universities .....148

## **TÔ THIÊN HIỀN**

Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý chi ngân sách nhà nước tỉnh An Giang  
Promoting the innovation and enhancing the efficiency of An Giang Province's state budget  
expenditure management .....156

## **NGUYỄN TRẦN HÀ MY - NGÔ THỊ LAN - LÊ ĐÌNH NGHI**

Mô hình tác động của trao quyền tâm lý, công bằng phân phối đến sự cam kết gắn bó với tổ chức của người lao động  
A research model to analyze the impacts of distributive equity and psychological empowerment  
on the employee's organizational commitment .....161

## **ĐOÀN BẢO SƠN**

Khung lý thuyết về đánh giá giá trị công của dịch vụ công điện tử tại tỉnh Tiền Giang  
A theoretical framework for the evaluation of the public value of e-government services in Tien Giang Province .....167

## **NGUYỄN VĂN SƠN**

Bồi dưỡng công chức ngành Nội vụ đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính  
Improving the quality of Home Affairs civil servants to meet the goals of state administrative reform program.....174

## **PHẠM THỊ CẨM XUYẾN**

Giữ gìn bản sắc đô thị thành phố Trà Vinh gắn với việc quy hoạch cây xanh đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu  
Preserving Tra Vinh City's green image by integrating climate change adaptation into  
the city's urban greenery planning.....179

## **TRẦN THỊ MINH NGỌC**

Nâng cao năng lực tự học cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai  
Enhancing the self-learning ability of Dong Nai Technology University's students.....184

## **NINH HỒNG PHẤN - HỒ THỊ ĐÀN**

Nghiên cứu chuỗi giá trị chè trên địa bàn tỉnh Lai Châu  
A study on the tea value chain in Lai Chau Province .....190

## **NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN**

Phong cách lãnh đạo của nhà quản trị doanh nghiệp trong nền công nghiệp 4.0  
The leadership styles of business managers in the context of Industry 4.0 .....195

## **TỔNG THỊ HUỆ**

Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học  
Công nghệ thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh  
Factors affecting the quality of English teaching at Ho Chi Minh City University of Food Technology.....199

## **ĐÌNH PHI HỔ - HUỲNH ĐÌNH PHÁT - QUÁCH THỊ MINH TRANG**

Nghèo đa chiều và các yếu tố ảnh hưởng: Trường hợp nghiên cứu ở Quảng Ngãi  
Multidimensional poverty and factors affecting this issue in Quang Ngai Province, Vietnam.....204

## **HUỲNH THỊ NHƯ THẢO**

Quản lý công ty tài chính công nghệ (Fintech) ở các nước và kinh nghiệm cho Việt Nam trong thời đại công nghệ 4.0  
Managing Fintech companies in some countries and experiences for Vietnam in the context of 4.0 Industry .....216

## **PHẠM THỊ TRÀ MY - KIỀU THỊ MAI - NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG - NGUYỄN THỊ LAN ANH**

Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh cuối cấp trung học phổ thông trên  
địa bàn huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội  
Factors affecting the choice of university of students who are studying at highschools located  
in Chuong My District, Hanoi.....222

## **LÂM PHẠM THỊ HẢI HÀ**

Nghiên cứu thực trạng và tiềm năng phát triển nhượng quyền bưu cục tại Việt Nam  
The current situation and the development potential of postal franchise model in Vietnam .....229

## **NGUYỄN HUỲNH MAI XUÂN**

Phát triển du lịch cộng đồng tại tỉnh An Giang  
The development of community-based tourism in An Giang Province .....233

## **LÊ HỒNG VÂN**

Kinh nghiệm phát triển nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp xã hội của Ấn Độ và bài học cho Việt Nam  
Solutions for developing human resource from Indian social enterprises and experience  
for social enterprises in Vietnam .....239

## **NGUYỄN THỊ THU THANH**

Vận dụng dạy học tích hợp để nâng cao hiệu quả trong môn sinh học  
Applying the integrated teaching concept to improve the teaching and learning efficiency  
in biological sciences subject.....245

## **VÕ THIÊN CHÍN**

Kết quả nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Quảng Nam  
Factors affecting the development of small and medium-sized enterprises in Quang Nam Province .....250

## **ĐINH THỊ TRIỀU GIANG**

Ứng dụng nền tảng trực tuyến Classcraft nhằm nâng cao động lực học tiếng Anh của sinh viên  
Applying the Classcraft online platform application to helps students get more excited about learning English .....256

## **NGUYỄN LÂM TRÂM ANH**

Covid - 19 và những bài học áp dụng cho những thách thức về môi trường, biến đổi khí hậu ở Việt Nam  
Covid-19 pandemic and experience for Vietnam in tackling environmental and climate change challenges  
in the future .....260

## **LÊ VĂN CHIẾN - PHẠM KIÊN TRUNG - NGUYỄN ĐỨC THẮNG**

Các nhân tố ảnh hưởng đến mức học phí theo quan điểm người học tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất  
Factors affecting the tuition fees of Hanoi University of Mining and Geology from the perspective of students.....266

## **LƯƠNG THU HÀ - ĐÀO YẾN NHUNG - ĐÀM VŨ ĐỨC HIẾU - NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO**

Những nhân tố có ảnh hưởng quyết định đến hành vi mua hàng trực tuyến ngẫu hứng  
và hành vi mua hàng trực tuyến liên tục ở Việt Nam  
Factors affecting the impulsive and compulsive online buying behaviors in Vietnam.....272

## **NGÔ CHÍ THÀNH**

Phát triển hệ thống phân phối bán lẻ nhằm thúc đẩy thương mại ở khu vực miền núi  
Developing the distribution system to promote the commerce sector in mountainous regions .....278

## **KINH DOANH**

### **PHẠM HÙNG CƯỜNG - PHAN LÊ THÙY TRANG**

Quyết định mua máy tính xách tay của sinh viên các trường đại học khối ngành kinh tế trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh  
Factors affecting the laptop buying decisions of students who are studying at economics universities  
in Ho Chi Minh City.....284

### **NGUYỄN VŨ THÙY CHI**

Du lịch ẩm thực - Hướng đi mới trong phát triển du lịch tỉnh An Giang  
Culinary tourism - A new development orientation for An Giang Province's tourism industry .....297

### **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG**

Các mô hình kinh doanh trong thị trường kỹ thuật số  
Online business models in the digital era .....303

### **NGUYỄN THỊ TIỂU LOAN**

Phân tích hành vi mua sắm trực tuyến của khách hàng: Trường hợp trên địa bàn tỉnh An Giang  
Analyzing the online shopping behaviors of consumers living in An Giang Province .....308

## **TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG - BẢO HIỂM**

### **LÊ VĂN DŨNG**

Bản chất quan hệ bảo lãnh thanh toán tại các tổ chức tín dụng  
The nature of payment guarantee at credit institutions .....314

### **BÙI VĂN THỤY - NGUYỄN HẢO QUỲNH NHƯ - TRƯƠNG ANH MINH**

Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ E-Banking tại Ngân hàng TMCP Á Châu, Chi nhánh Đồng Nai  
Factors affecting the quality of e-banking service provided by  
Asia Commercial Joint Stock Bank - Dong Nai Branch .....320

**TRẦN HUY HOÀNG - NGUYỄN THỊ DUYÊN**

Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định gửi tiền của khách hàng cá nhân tại Ngân hàng  
 TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hóc Môn  
 Factors affecting the savings decision of individual customers at the Joint Stock Commercial Bank  
 for Investment and Development of Vietnam (BIDV) - Hoc Mon Branch .....326

**PHAN THỊ LỆ THÚY**

Thanh toán không dùng tiền mặt ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp  
 Cashless payment in Vietnam: Current situation and solutions.....331

**TRẦN HUY HOÀNG - HUỲNH THÚY AN**

Các yếu tố tác động đến rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh thẻ tín dụng tại Ngân hàng Citibank  
 chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh  
 Factors affecting the credit risks related to customers who use credit cards  
 at Citibank - Ho Chi Minh City Branch .....337

**ĐOÀN TRỌNG TUYẾN - BÙI QUỐC HOÀN**

Ước tính thời gian sống sót của khoản vay cá nhân bằng mô hình tham số trong phân tích sống sót  
 Predicting the lifetime of a loan by using the AFT Weibull model in the survival analysis.....343

**DƯƠNG HOÀNG ANH - NGUYỄN KHÁNH LINH - TRƯƠNG THỊ THÙY DƯƠNG - VŨ HOÀI LINH**

Các nhân tố ảnh hưởng tới độ phân mảnh vốn tự có tại các quốc gia đang phát triển của châu Á  
 Factors affecting the segmentation of equity market in six developing Asian countries .....349

**VÕ VĂN CẦN - HOÀNG VĂN TUẤN - NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG**

Ứng dụng mô hình FGLS trong kiểm định sự ảnh hưởng của các nhân tố tài chính đến hiệu quả kinh doanh  
 của các doanh nghiệp du lịch tỉnh Khánh Hòa  
 Applying the FGLS model to test the impact of financial factors on the performance of tourism enterprises  
 in Khanh Hoa Province .....355

**LƯƠNG HUỲNH ANH THƯ**

Nâng hạn mức bảo hiểm tiền gửi để thực hiện tốt hơn vai trò bảo vệ người gửi tiền và hỗ trợ cơ cấu lại  
 ngân hàng thương mại  
 Increasing the limit of deposit insurance to better protect depositors and support the restructure  
 of commercial banks .....362

**KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN****TRẦN DIỆU HƯƠNG**

Tác động của công nghệ thông tin đến quá trình kiểm toán  
 The impacts of technological advancement on audit .....366

**ĐÀO THỊ HẠNH**

Đánh giá hàng tồn kho theo IAS 02  
 Measuring the inventory according to the International Accounting Standards (IAS) 02.....372

**NGUYỄN THỊ TOÀN**

Tổng quan quản trị lợi nhuận  
 A literature review on earnings management .....376

**NGUYỄN THỊ THU**

Nghiên cứu thực trạng ghi nhận chi phí môi trường tại các Công ty Nhiệt điện thuộc  
 Tổng Công ty Điện lực KTV - CTCP  
 Empirical research on environment cost recognition of thermal power plants under  
 the Vinacomin - Power Holding Corporation .....382

**PHẠM HOÀI NAM**

Các đề xuất, khuyến nghị nhằm vận dụng thành công kế toán quản trị trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa  
 Recommendations to improve the effectiveness of implementing management accounting in SMEs .....388

**NGÔ THỊ NGUYỄN**

Xây dựng quy trình kiểm toán nội bộ tại các tổ chức tín dụng Việt Nam  
 Developing internal audit procedures for credit institutions in Vietnam .....393

# THU HÚT DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO KINH TẾ BIỂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

● LƯƠNG THỊ QUỲNH MAI - TRẦN THỊ HỒNG LAM

## TÓM TẮT:

Bài viết phân tích thực trạng các dự án đầu tư vào kinh tế biển Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Kết quả cho thấy, trong giai đoạn 2016-2020, số dự án đầu tư vào kinh tế biển là 15 dự án và vốn đăng ký đầu tư còn nhỏ, dự án FDI đầu tư còn khiêm tốn. Trên cơ sở tìm hiểu nguyên nhân, tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm tăng thu hút đầu tư dự án vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Các giải pháp tập trung vào việc đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, phát triển nguồn nhân lực và các chính sách ưu đãi phù hợp với điều kiện của huyện Quỳnh Lưu cùng đặc thù các ngành kinh tế biển.

**Từ khóa:** kinh tế biển, thu hút đầu tư, FDI, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

## 1. Mở đầu

Quỳnh Lưu có bờ biển dài, các vùng nông giang, bán sơn địa, lại nằm trên hành lang kinh tế Nam Thanh - Bắc Nghệ nơi hội tụ các khu kinh tế - công nghiệp lớn nhất tỉnh; là thế mạnh để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quỳnh Lưu biến khát vọng vươn lên thành hiện thực trong xu thế phát triển hiện nay. Trong giai đoạn 2016-2020, huyện Quỳnh Lưu đã góp phần không nhỏ đưa kinh tế Nghệ An phát triển toàn diện, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) bình quân giai đoạn này ước đạt 7,2%.

Trong giai đoạn 2016-2020, dự án đầu tư vào huyện Quỳnh Lưu là 49 dự án với 4.841,67 tỷ đồng vốn đăng ký đầu tư, trong đó đầu tư vào kinh tế biển có 15 dự án chiếm 30,6% nhưng vốn đăng ký chỉ có 301,102 tỷ đồng, chiếm 6,2%, đang còn hạn chế. Chính vì vậy, trên cơ sở tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến tình trạng, bài viết đưa ra một số giải pháp thu

hút các dự án đầu tư vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu - Nghệ An.

### *Khái niệm về kinh tế biển*

Kinh tế biển là nền kinh tế tập trung khai thác các nguồn lợi từ đại dương dựa trên sự đa dạng sinh học, hệ sinh thái biển, các loài sinh vật và tài nguyên dưới đáy biển gắn với các hoạt động bảo tồn, phát triển để đảm bảo cho sự phát triển bền vững. Ở Việt Nam, có nhiều quan niệm khác nhau về kinh tế biển. Trong Đề án: “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế biển, vùng ven biển và các hải đảo Việt Nam đến năm 2010” do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì (1995 - 1996) nêu: “Kinh tế biển là sự kết hợp hữu cơ giữa các hoạt động kinh tế diễn ra trên biển và các hoạt động kinh tế trên đất liền ven biển, trong đó biển chủ yếu đóng vai trò vùng khai thác nguyên liệu, là môi trường cho các hoạt động vận tải, du lịch biển,... còn toàn bộ các hoạt động sản xuất và phục vụ khai thác biển



lại nằm trên dải đất liền ven biển. Do vậy, khi nói đến kinh tế biển không thể tách vùng biển với vùng ven biển và ngược lại”.

**2. Đầu tư vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An**

**2.1. Các chính sách phát triển kinh tế biển**

Nghệ An là một tỉnh có rất nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế biển. Vùng biển có hải phận rộng 4.230 hải lý vuông, bờ biển dài 82 km từ Cửa Hội (thị xã Cửa Lò) đến Quỳnh Lập (thị xã Hoàng Mai). Biển Nghệ An là nơi tập trung nhiều loại hải sản có giá trị cao, phong phú. Vùng ven biển thuộc 6 huyện thị gồm: TP. Vinh, thị xã Cửa Lò, Nghi Lộc, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Hoàng Mai. Đây là các vùng kinh tế năng động có tiềm năng phát triển, đánh bắt thủy hải sản và phát triển du lịch thương mại. Hội nghị lần thứ 8 (khóa XII) đã thông qua Nghị quyết 36/NQ- TW về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp của các Nghị quyết này và căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An đã đưa ra kế hoạch, quyết định cho Tỉnh nói chung và huyện Quỳnh Lưu nói riêng. Đó là:

- Kế hoạch số 512/KH-UBND ngày 09/09/2020 về việc thực hiện Quyết định số 26/NQ-CP ban hành ngày 05/03/2020 về việc ban hành kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám, BCH Trung Ương khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 4672/QĐ- UBND quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Quỳnh Lưu đến năm 2020.

Các quyết định, kế hoạch được ban hành nhằm thu hút đầu tư phát triển kinh tế của tỉnh Nghệ An nói chung và huyện Quỳnh Lưu nói riêng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh khai thác tốt, hấp dẫn các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, tỉnh Nghệ An và huyện Quỳnh Lưu cũng đã tổ chức

các chương trình hội nghị để xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các nhà đầu tư.

**2.2. Thực trạng các dự án đầu tư kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu**

Giai đoạn 2016-2020, huyện Quỳnh Lưu đã thu hút thêm 49 dự án đầu tư sản xuất kinh doanh với tổng số vốn đăng ký đầu tư 4.841,6 tỷ đồng. Các thành phần kinh tế tiếp tục phát triển, hoạt động hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt 8,72%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực (nông nghiệp ước đạt 34,01%, công nghiệp - xây dựng đạt 27,37%; thương mại - dịch vụ ước 38,62%). Giá trị thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 48,41 triệu đồng. Giai đoạn này, toàn huyện chỉ còn 720 hộ nghèo chiếm 0,97%. (Bảng 1)

**Bảng 1. Các dự án đầu tư vào huyện Quỳnh Lưu giai đoạn 2016-2020**

Năm	Dự án đầu tư			Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)
	Trong nước	Nước ngoài (FDI)	Tổng	
2016	6	0	6	3.199,5
2017	6	0	6	197,76
2018	18	1	19	1.026,46
2019	9	1	10	302,99
2020	8	0	8	116,96

*Nguồn: Tổng hợp từ báo cáo tổng kết phòng tổng hợp - Sở KH&ĐT Nghệ An*

Số dự án đầu tư có sự biến động: Năm 2016 tuy chỉ có 6 dự án đầu tư nhưng tổng vốn đăng ký đầu tư rất lớn do có Dự án chăn nuôi bò thịt và bò giống tại tỉnh Nghệ An (bao gồm các huyện Nghi Lộc, Tân Kỳ, Quỳnh Lưu và thị xã Hoàng Mai) do Công ty TNHH Phát triển nông nghiệp và Chế biến APC Nghệ An làm chủ đầu tư với số vốn đăng ký 3,021 tỷ đồng. Năm 2018 tăng lên 19 dự án, hơn 300% so với năm 2016. Tuy số dự án tăng nhanh nhưng lại là các dự án nhỏ của tư nhân, tổng vốn đầu tư của 19 dự án năm 2018 mới bằng gần 1/3 tổng vốn đầu tư của 6 dự án năm 2016. Ngoài ra, Quỳnh Lưu đã thu hút được 2 dự án đầu

từ nước ngoài FDI năm 2018 và 2019 là Khu sản xuất tôm giống biển của Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An tại xã Quỳnh Minh và Nhà máy May bao bì công nghiệp Intersack Nghệ An của Công ty TNHH Intersack Việt Nam ở CCN Quỳnh Hoa. Năm 2019 có số dự án đầu tư mới là 10, giảm gần 50% so với năm 2018, nhưng tổng vốn đầu tư chỉ giảm khoảng 1/3. Năm 2020, số dự án đầu tư chỉ bằng 80% so với năm 2019 và tổng vốn đầu tư chỉ bằng 38,5% so với năm 2019. Nhìn các số liệu để thấy việc thu hút dự án đầu tư ở huyện Quỳnh Lưu có sự biến động nhưng xu thế hiện đang giảm dần.

Quỳnh Lưu là huyện đồng bằng ven biển, địa hình đa dạng, phức tạp được chia làm ba vùng gồm miền núi - bán sơn địa, đồng bằng và ven biển. Huyện có tuyến đường quốc lộ 1A, quốc lộ 48, đường sắt Bắc Nam, đường tỉnh lộ 537 đi qua, có khu du lịch biển Quỳnh - vùng thị tứ đang hình thành và phát triển. Giai đoạn 2016-2020, huyện đã phát triển nhiều nhờ biển, thu hút đầu tư vào kinh tế biển 15 dự án. (Bảng 2)

**Bảng 2. Các dự án đầu tư vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu giai đoạn 2016-2020**

Năm	Số dự án		Tổng vốn (tỷ đồng)	
	Kinh tế biển	Tổng	Kinh tế biển	Tổng
2016	2	6	42	3.199,5
2017	2	6	24	197,76
2018	6	19	151,054	1.026,46
2019	1	10	21	302,99
2020	4	8	63,048	116,96

*Nguồn: Tổng hợp từ báo cáo tổng kết phòng tổng hợp - Sở KH&ĐT Nghệ An*

Qua số liệu các dự án từ Sở KH&ĐT Nghệ An, số dự án kinh tế biển so với tổng dự án đầu tư vào huyện Quỳnh Lưu năm 2016,2017 chỉ chiếm 1/3. Năm 2018 có hoạt động khai trương du lịch biển Quỳnh, số dự án đầu tư lên 6 dự án chiếm 31,57 % tổng dự án và có tổng vốn đăng ký đầu tư lớn nhất trong giai đoạn 2016-2020 là 151,054 tỷ đồng nhưng chỉ chiếm 14,7% tổng vốn đăng ký toàn huyện Quỳnh Lưu. Năm 2018 có điểm nổi bật là

thu hút được 1 dự án đầu tư nước ngoài FDI về nuôi tôm giống biển với tổng diện tích 80.000m<sup>2</sup> và 2,73 triệu USD vốn đăng ký đầu tư. Năm 2019, số dự án về chỉ còn 1 dự án với số vốn chỉ chiếm 6,9% so tổng vốn đăng ký. Năm 2020, tăng lên 4 dự án, chiếm 50% so tổng dự án đầu tư vào huyện Quỳnh Lưu và vốn đăng ký chiếm 53,9 % .

Nhìn chung, giai đoạn 2016-2020, các dự án đầu tư vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu có nhiều biến động và có những xu hướng phát triển tích cực nhưng các dự án hàng năm còn chưa đều, chưa thu hút được đầu tư FDI, các dự án đang còn nhỏ lẻ, mang tính tư nhân và tập trung mảng dịch vụ thương mại hậu cần nghề cá là chủ yếu với 11/15 dự án với tổng vốn đăng kí đầu tư 89,812 tỷ đồng.

### 2.3. Một số hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những thành quả trong việc thu hút dự án đầu tư cho phát triển kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An như trên thì vẫn còn có một số hạn chế sau:

- Số dự án đầu tư vào kinh tế biển huyện Quỳnh Lưu đang còn ít, đặc biệt là các dự án FDI, chưa xứng với tiềm năng. Do Nghệ An là tỉnh chịu nhiều ảnh hưởng do thiên tai, địa hình và khí hậu tương đối khắc nghiệt là các nhà đầu tư bản địa ngại. Mùa mưa bão hàng năm thường có đến 3-4 cơn bão đổ làm ảnh hưởng xấu đến ổn định cuộc sống và sản xuất của người dân, doanh nghiệp, gây trở ngại cho các nhà đầu tư.

- Kết cấu hạ tầng của huyện đã tương đối phát triển: Các tuyến đường tỉnh và đường quan trọng của tỉnh ven biển được đầu tư nâng cấp như đường nối từ QL1A đến Đông Hải; Các dự án đi qua các xã Quỳnh Bá, Quỳnh Đôi, Sơn Hải, Quỳnh Thuận,... được triển khai nhanh và đến nay nhiều đoạn đã rải thảm nhựa, ô tô lưu thông nhưng còn một số dự án đường giao thông vẫn chưa hoàn thiện, vì là những tuyến đường huyết mạch vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhiều xã ven biển Quỳnh Lưu, để tạo thuận lợi việc đi lại phát triển du lịch, cảng biển, thúc đẩy đầu tư phát triển vùng này.

- Sự phát triển quá nhanh của các phương tiện khai thác đã bộc lộ những hạn chế, thiếu thốn của

dịch vụ hậu cần tại các cảng cá, bến cá. Hệ thống cảng tránh trú bão, neo đậu mỗi khi gió bão ập về đang chưa được chú ý, hoàn thiện nên hiện tượng tàu bị chìm, va đập gây hư hỏng là điều xảy ra hàng ngày.

- Phần lớn lao động tại địa phương chưa qua đào tạo hoặc đã được đào tạo nhưng chưa đủ các kỹ năng cần thiết. Vì vậy, khi triển khai các dự án buộc các nhà đầu tư phải đào tạo lại, đặc biệt là các dự án FDI và trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 càng đòi hỏi người lao động phải được trang bị các kỹ năng công nghệ thông tin để có thể điều khiển được máy móc thiết bị hiện đại.

- Các chính sách ưu đãi thu hút đầu tư và công tác xúc tiến đầu tư còn phức tạp và chồng chéo, các thủ tục nhận ưu đãi còn chưa minh bạch và rườm rà. Điều này dẫn đến tình trạng doanh nghiệp, nhà đầu tư gặp khó khăn, hoặc chưa có ưu đãi cho nhà đầu tư khi đầu tư vào một lĩnh vực chịu nhiều rủi ro - kinh tế biển.

### **3. Giải pháp thu hút đầu tư vào kinh tế biển**

- Tăng cường công tác chỉ đạo cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư: Hoàn thiện căn bản hệ thống pháp luật về kinh tế, tạo cơ sở pháp lý cho các doanh nghiệp thuộc mọi loại hình sở hữu hoạt động theo hướng hiện đại, đồng bộ và hòa nhập, tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và thuận lợi.

- Hoàn thiện và tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Nhằm đáp ứng nhu cầu các nhà đầu tư và khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng vùng ven biển, Nghệ An cần quan tâm đầu tư xây dựng các tuyến giao thông, cảng biển như tuyến từ thị trấn Giát xuống đến lạch Quên.

- Nhóm giải pháp tăng cường công tác xúc tiến đầu tư: Nghệ An đã tổ chức các hội nghị xúc tiến

đầu tư trong và ngoài nước như năm 2020 đã tổ chức thành công hội nghị “Gặp gỡ Hàn Quốc”, “Gặp gỡ Nghệ An - Hàn Quốc”; tổ chức đón tiếp và làm việc nhiều đoàn đối tác, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Cần tập trung giới thiệu, tích cực tuyên truyền để thay đổi quan điểm về xúc tiến đầu tư và hoạt động xúc tiến đầu tư phải thường xuyên được đổi mới, xây dựng các cơ sở dữ liệu, ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư để phát triển kinh tế biển đầy tiềm năng tại huyện Quỳnh Lưu.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư: Nâng cao chất lượng thẩm định dự án đầu tư, thu hút dự án đầu tư, mở rộng quy mô các cơ sở sản xuất giống tập trung để chủ động về giống cho nhu cầu sản xuất; Khuyến khích lựa chọn đầu tư chiều sâu ở các cơ sở chế biến đã có và xây dựng mô hình áp dụng quy trình quản lý hiện đại, thúc đẩy kêu gọi các dự án đầu tư kinh tế biển.

- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực phục vụ trực tiếp cho các ngành nghề kinh tế biển nhằm thu hút đầu tư: nguồn nhân lực gắn với khoa học, công nghệ; khuyến khích người dân học tập, đào tạo nhân lực theo từng bước thay đổi hướng đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, người sử dụng lao động và thị trường đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghệ 4.0.

### **4. Kết luận**

Biển Quỳnh Lưu đã và đang góp phần hỗ trợ cho Nghệ An trở thành một tỉnh phát triển toàn diện, nguồn lợi mà biển mang lại cho Nghệ An là vô cùng to lớn. Nhưng biển và kinh tế gắn với biển có thực sự trở thành một ngành kinh tế động lực cho tỉnh hay không, cần tập trung vào phát triển du lịch và dịch vụ biển và ven biển, tăng cường xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực,...

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2007). *Báo cáo Hội thảo Tầm nhìn kinh tế biển và phát triển kinh tế biển Việt Nam*, Hà Nội.
2. Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2016). *Báo cáo đầu tư “Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung - Thực trạng và một số giải pháp thu hút FDI”*.

3. Nguyễn Lê Nguyên Dung (2020). Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài cho phát triển kinh tế biển tại Quảng Ngãi. *Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng*, số 214.
4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An (2021). *Báo cáo xúc tiến đầu tư năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020*.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2014). *Đề án tập trung thu hút đầu tư vào Nghệ An đến năm 2020, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*.

**Ngày nhận bài: 8/2/2021**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 7/3/2021**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 8/4/2021**

*Thông tin tác giả:*

**1. ThS. LƯƠNG THỊ QUỲNH MAI**

**2. ThS. TRẦN THỊ HỒNG LAM**

**Khoa Kinh tế, Đại học Vinh**

## ATTRACTING MORE INVESTMENT INTO THE MARINE ECONOMY OF QUYNH LUU DISTRICT, NGHE AN PROVINCE

● MA. LUONG THI QUYNH MAI

● MA. TRAN THI HONG LAM

Faculty of Economics, Vinh University

### **ABSTRACT:**

This paper analyzes the current situation of investment projects in marine economy at Quynh Luu District, Nghe An Province. This papers results show that from 2016 to 2020, Quynh Luu District had 15 investment projects in marine economy. The registered capital of these projects were relatively small, and the number of foreign direct investment projects is still modest. By analyzing the causes of these issues, this paper proposes some solutions to help Quynh Luu District attract more investment. These solutions focus on the innovation of investment promotion activities, the improvement of investment environment, the human resource development and the preferential policies associated with Quynh Luu Districts conditions and its marine economy.

**Keywords:** marine economy, investment attracting, FDI, Quynh Luu District, Nghe An Province.